

Số: 149/BC-NST

Bắc Ninh, ngày 08 tháng 04 năm 2022

**BÁO CÁO**  
**Thường niên năm 2021**

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

*Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;  
Căn cứ Quy chế công bố thông tin của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.*

Công ty Cổ phần Ngân Sơn lập báo cáo thường niên năm 2021 với những nội dung như sau:

Tổ chức niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN NGÂN SƠN**  
Năm báo cáo: **2021**

**PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG**

**I. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: **Công ty Cổ phần Ngân Sơn**
- Giấy đăng ký kinh doanh số: 0100100199 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 31 tháng 8 năm 2005, cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 08/12/2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Ninh cấp.
- Vốn điều lệ: 112.020.030.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu (tại thời điểm 31/12/2021): 174.531.721.737 đồng
- Địa chỉ: Số 01 – Đường TS1 – Khu Công nghiệp Tiên Sơn – Tỉnh Bắc Ninh
- Số điện thoại: 0222 6263 679
- Số fax: 0222 6263 686
- Website: [www.nganson.vn](http://www.nganson.vn) - Email : [nganson@nganson.vn](mailto:nganson@nganson.vn)
- Mã cổ phiếu: NST
- Quá trình hình thành và phát triển: Công ty Cổ phần Ngân Sơn, tiền thân là Công ty nguyên liệu thuốc lá Bắc, là đơn vị thành viên hạch toán độc lập thuộc Tổng Công ty thuốc lá Việt nam (Vinataba), được thành lập theo quyết định số 1738/QĐ-TCCB ngày 13/5/2005 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp, hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực sản xuất chế biến, kinh doanh và xuất khẩu nguyên liệu thuốc lá. Vốn điều lệ đến ngày 31/12/2019: 112.020.030.000 đồng. Ngày 29/12/2006, Công ty chính thức niêm yết trên Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà nội (nay là Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội).

**II. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

**1. Ngành nghề kinh doanh chính**

- Trồng trọt, thu mua, sơ chế tách cọng, chế biến sợi thuốc lá, tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp;

- Kinh doanh thuốc lá bao, nguyên liệu, phụ liệu phục vụ cho ngành thuốc lá; Xuất nhập khẩu các mặt hàng nông, thủy, hải sản và hàng tiêu dùng.

## 2. Địa bàn kinh doanh

- Hà Nội, Sài Gòn.
- Trung Quốc

## 3. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông – Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát – Giám đốc;
- Cơ cấu bộ máy quản lý: Hội đồng quản trị - Ban Giám đốc – Các phòng nghiệp vụ - Chi nhánh – Phân xưởng sản xuất;
- Công ty con, công ty liên kết: Không có

## 4. Định hướng phát triển của Công ty

### - Mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Trở thành Công ty đại chúng đa sở hữu với các nhà đầu tư chiến lược mạnh về vốn và thị trường tiêu thụ;

Tiếp tục giữ vị trí quan trọng trong lĩnh vực sản xuất, chế biến, kinh doanh và dịch vụ nguyên liệu thuốc lá tại thị trường Việt Nam và là nhà xuất khẩu nguyên liệu thuốc lá hàng đầu của Việt Nam;

Nâng cao năng lực hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ một cách hiệu quả, đưa giá trị cổ phiếu trên thị trường chứng khoán ở mức cao tương xứng với các nguồn lực và tiềm năng của Công ty;

Tối ưu hóa lợi ích của các cổ đông;

- **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:** Công ty lựa chọn chiến lược *đa dạng hóa có liên quan*, trong đó, lấy sản xuất nguyên liệu thuốc lá làm hạt nhân chính.

- **Các mục tiêu phát triển bền vững:** Tiếp tục thực hiện chương trình STP trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp.

## 5. Các rủi ro

- Yếu tố thời tiết cực đoan ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất nông nghiệp;
- Trong sản xuất công nghiệp, chi phí vật tư tăng cao ảnh hưởng đến giá thành sản xuất. Sản lượng chế biến nguyên liệu thuốc lá phụ thuộc nhiều vào đối tác;

## PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

### I. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

- Sản lượng mua thực hiện đạt: 6.149 tấn, bằng 102,8% so KH năm 2021 và bằng 112,7% so CKNT.
- Sản lượng sản xuất công nghiệp thực hiện đạt: 11.060 tấn, bằng 115,3% so KH năm 2021 và bằng 163,7% so CKNT.
- Sản lượng tiêu thụ thực hiện đạt: 5.276 tấn, bằng 100,9% so KH năm 2021 và bằng 90,0% so CKNT.
- Doanh thu thực hiện đạt: 658.753 triệu đồng, bằng 120,9% so KH năm 2021 và bằng 102,2% so CKNT.



- Lợi nhuận trước thuế đạt: 8.158 triệu đồng, bằng 136,0% so KH năm 2021 và bằng 666,2% so CKNT. Trong đó, lợi nhuận từ hoạt động SXKD đạt 6.808 triệu đồng bằng 113,5% so KH và bằng 555,7% so CKNT. Lợi nhuận từ đầu tư tài chính là 1.350 triệu đồng.

- Thu nhập bình quân đạt: 13,9 triệu đồng, bằng 163,5% so KH năm 2021 và bằng 171,6 % so CKNT.

## II. Tổ chức và nhân sự

### 1. Danh sách trong Bộ máy quản lý điều hành:

TT	Họ và tên	Chức danh	Giới tính	Ngày sinh	Quốc tịch	Trình độ	Chuyên ngành
2	Nguyễn Chí Thanh	Giám đốc Công ty	Nam	06/12/1974	Việt Nam	Thạc sỹ	Nông nghiệp
8	Trần Đăng Tuyết	Phó Giám đốc Công ty	Nam	22/02/1964	Việt Nam	Thạc sỹ	Kinh tế
9	Phạm Thành Liêm	Kế Toán Trưởng	Nam	29/06/1976	Việt Nam	Cử nhân	Kế toán

2. Những thay đổi trong ban điều hành: Không có

3. Số lượng cán bộ nhân viên Công ty: 308 người (tính đến 31/12/2021).

Công ty xác định chính sách người lao động như sau: Năm 2021, Công ty đã thực hiện tổng số 10 lớp đào tạo với tổng chi phí đào tạo là 151.950.000 đồng. Trong đó, 07 lớp tổ chức tại Công ty và 03 lớp gửi học viên đi đào tạo bên ngoài Công ty. Số lượt học viên được đào tạo là 302 học viên, trong đó có 90 lượt học viên là Nữ.

Thực hiện đầy đủ các chế độ về bảo hiểm cho người lao động. Thực hiện đóng BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định. Ngoài ra còn đảm bảo các chế độ ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, hưu trí.... Phát thẻ, đổi thẻ khám chữa bệnh của CBNV đúng theo quy định, không để xảy ra sai sót nhầm lẫn. Vận động 100% CBNV Công ty mua bảo hiểm thân thể nhằm đảm bảo quyền lợi cho người lao động. Thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm cho người lao động, thanh toán bảo hiểm cho 25 lượt đề nghị với số tiền thanh toán là 69.821.400 đồng. Phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện Tiên Du thực hiện hỗ trợ bằng tiền cho người lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 từ kết dư Quỹ bảo hiểm thất nghiệp theo Nghị quyết 116/NQ-CP ngày 24/09/2021 với tổng số 300 lao động được hỗ trợ và số tiền được hỗ trợ là 870.200.000 đồng.

### III. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- Quyết toán dự án hoàn thành: Công trình đầu tư xây dựng kho bảo quản nguyên liệu, thành phẩm số 9, đưa vào vận hành có hiệu quả;

- Chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt. Kết quả Công ty đã bảo toàn vốn và có lãi;

### IV. Tình hình tài chính

#### 1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu/	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm/%
Tổng giá trị tài sản	355.409.305.852	311.995.489.668	87,78
Doanh thu thuần	640.591.215.031	655.909.687.631	102,39
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.160.314.446	8.032.682.093	692,28
Lợi nhuận khác	64.346.617	125.628.228	195,24



Chỉ tiêu/	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm/ %
Lợi nhuận trước thuế	1.224.661.063	8.158.310.321	666,17
Lợi nhuận sau thuế	888.738.132	6.361.437.304	715,78
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/ <i>Payout ratio</i>	Không chia	3%	

## 2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,38	1,63	118,12
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,95	1,17	123,16
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,52	0,44	84,62
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,11	0,79	71,17
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho	5,64	8,53	151,24
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,8	2,1	116,66
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,0014	0,0097	692,86
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,0061	0,0432	708,20
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,0019	0,0124	562,63
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,0018	0,012	666,66

## V. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

1. **Cổ phần:** Tổng có 11.202.003 cổ phần

### 2. Cơ cấu cổ đông

#### 2.1. Cổ đông trong nước:

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông trong nước đến 24/03/2021:

- + Cổ đông nhà nước: 6.463.589 cổ phần
- + Tổ chức, cá nhân trong nước: 4.562.275 cổ phần
- + Tổ chức, cá nhân nước ngoài: 176.139 cổ phần

- Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam - cổ đông Nhà nước nắm giữ 6.463.589 cổ phiếu tương ứng với 64.635.890.000 đồng, chiếm 57,70 % vốn điều lệ.
- Công ty TNHH Một thành viên Thuốc lá Thăng Long nắm giữ 722.640 cổ phiếu tương ứng với 7.226.400.000 đồng, chiếm 6,45 % vốn điều lệ.

- Công ty TNHH Một thành viên Thuốc lá Sài Gòn nắm giữ 681.346 cổ phiếu tương ứng với 6.813.460.000 đồng, chiếm 6,08 % vốn điều lệ.
- Công ty TNHH Một thành viên Viện Thuốc lá nắm giữ 566.101 cổ phiếu tương ứng với 5.661.010.000 đồng, chiếm 5,05 % vốn điều lệ.
- Công ty TNHH Một thành viên Thuốc lá Thanh Hóa nắm giữ 436.468 cổ phiếu tương ứng với 4.364.680.000 đồng, chiếm 3,9 % vốn điều lệ.
- Công ty TNHH Một thành viên Thuốc lá Bắc Sơn nắm 25.902 cổ phiếu tương ứng với 259.020.000 đồng, chiếm 0,23% vốn điều lệ.
- Các cổ đông khác nắm giữ 2.305.957 cổ phần tương ứng với 23.059.570.000 đồng, chiếm 20,59% vốn điều lệ.

## 2.2. Cổ đông nước ngoài:

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông nước ngoài đến hết 24/03/2021:
  - + Cổ đông tổ chức: 10.500 cổ phần;
  - + Cổ đông cá nhân: 165.639 cổ phần.
- Tổng số lượng nắm giữ của cổ đông nước ngoài: 176.139 cổ phần, chiếm 1,57% vốn điều lệ Công ty.

## 3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Ngày 31/08/2005: Chuyển thành Công ty Cổ phần Ngân Sơn.
- Ngày 08/09/2006: Tăng vốn điều lệ lên 27,9 tỷ đồng.
- Ngày 29/12/2006: Chính thức giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).
- Ngày 09/08/2007: Tăng vốn điều lệ lên 30,33 tỷ đồng.
- Tháng 02/2008: Tăng vốn điều lệ lên 39,13 tỷ đồng.
- Năm 2010: Tăng vốn điều lệ lên 69,13 tỷ đồng.
- Tháng 11, 2012: Tăng vốn điều lệ lên 77,7 tỷ đồng.
- Tháng 03, 2014: Tăng vốn điều lệ lên 94,86 tỷ đồng.
- Tháng 12, 2014: Tăng vốn điều lệ lên 112,02 tỷ đồng

4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

5. Các chứng khoán khác: Không có

## VI. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

### 1. Tác động lên môi trường

TT	Tên chất thải	ĐVT	Lượng phát sinh	Phương pháp/cách thức xử lý	Lượng tuần hoàn, tái sử dụng
1	Nước thải	M3	26.512	Thu gom bể lắng tập trung Công ty và chuyển hệ thống xử lý tập trung Khu công nghiệp	3.314
	Nước thải công nghiệp	M3	2.651		
	Nước thải sinh hoạt	M3	23.861		
2	Chất thải rắn	Tấn		Ký hợp đồng thuê đơn vị chức năng xử lý	
	Chất thải rắn sinh hoạt	M3	1.800		
3	Chất thải nguy hại	Kg	502	Ký hợp đồng thuê đơn vị chức năng xử lý	

### 2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu



TT	Tên sản phẩm	ĐVT	Sản lượng
1	Thành phẩm thuốc lá tách cọng	Tấn TP	6.212
2	Thành phẩm sợi thuốc lá	Tấn TP	4.848

### 3. Tiêu thụ năng lượng

TT	Loại nhiên liệu	ĐVT	Lượng sử dụng
1	Điện	Kw	3.043.043
2	Hơi	Kg	10.843.000

### 4. Tiêu thụ nước

Loại nhiên liệu	ĐVT	Lượng sử dụng
Nước	M3	33.140

### 5. Tuân thủ pháp luật về môi trường

5.1. Số lần vi phạm: Không có

5.2. Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm: Không có

### 6. Chính sách liên quan đến người lao động

6.1. Số lượng lao động: 308 lao động, mức lương trung bình 13,9 triệu đồng/người/tháng.

6.2. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động  
Phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện Tiên Du thực hiện hỗ trợ bằng tiền cho người lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 từ kết dư Quỹ bảo hiểm thất nghiệp theo Nghị quyết 116/NQ-CP ngày 24/09/2021 với tổng số 300 lao động được hỗ trợ và số tiền được hỗ trợ là 870.200.000 đồng.

### 6.3. Hoạt động đào tạo người lao động

Năm 2021, Công ty đã thực hiện tổng số 10 lớp đào tạo với tổng chi phí đào tạo là 151.950.000 đồng. Trong đó, 07 lớp tổ chức tại Công ty và 03 lớp gửi học viên đi đào tạo bên ngoài Công ty. Số lượt học viên được đào tạo là 302 học viên, trong đó có 90 lượt học viên là Nữ.

### 7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

- **Diện tích STP- chương trình phối hợp BAT:** Diện tích trồng đạt 301,7 ha bằng 100% diện tích đã ký hợp đồng. Cụ thể như sau:

TT	Chi nhánh	Diện tích (ha)			Tỷ lệ
		Diện tích KH	Ký Hợp đồng	Trồng	TH/HĐ (%)
1	Bắc Sơn	150	150,6	150,6	100,0
2	Lạng Sơn	150	151,1	151,1	100,0
	Tổng	300	301,7	301,7	100,0

- Năm 2021 đã xảy ra thời tiết bất thuận : Mưa đá tại vùng Bắc Kạn, ngập lụt tại vùng Chi Lăng. Công ty Ngân Sơn đã hỗ trợ **544,287 triệu đồng**, hỗ trợ người nông dân bị ảnh hưởng do thiên tai gây ra năm 2021.



## PHẦN III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC (Theo Phụ lục I đính kèm)

### PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

#### I. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

##### 1. Đánh giá về hoạt động SXKD của Công ty

Năm 2021, hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 bùng phát mạnh mẽ trên cả nước. Đặc biệt, khó khăn lớn nhất Công ty gặp phải là giai đoạn từ tháng 5 đến tháng 8 khi Công ty phải tổ chức sản xuất trong điều kiện Công ty nằm trong tâm của vùng dịch Covid-19 nên phải thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn phòng chống dịch theo quy định của chính quyền tỉnh Bắc Ninh (sản xuất “3 tại chỗ”, “1 cung đường, 2 điểm đến”...). Tuy nhiên, Công ty đã phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất cao, khắc phục vô cùng nhiều các khó khăn chưa có tiền lệ, sáng tạo, quyết liệt, tổ chức sản xuất kinh doanh thành công, an toàn, hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đặt ra, cụ thể như sau: Diện tích đầu tư tăng 2% so với CKNT, sản lượng thu mua tăng hơn 12% so với CKNT, doanh thu tăng 20% so với KH, lợi nhuận tăng 36% so với CKNT. Đặc biệt, mặc dù trong muôn vàn khó khăn, thu nhập bình quân người lao động vẫn đạt gần 14 triệu đồng/người/tháng, tăng 63% so với KH. Người lao động phấn khởi, tin tưởng, gắn bó với Công ty, đồng thuận với các chủ trương, định hướng hoạt động của Lãnh đạo Công ty.

Kết quả hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2021 tuy vẫn còn khiêm tốn so với các doanh nghiệp trong Ngành nhưng thực sự đáng tự hào trong bối cảnh đặc biệt khó khăn của năm 2021. Công ty vẫn đảm bảo mức cổ tức theo kế hoạch và chăm lo tốt cho đời sống, thu nhập của người lao động.

##### 2. Đánh giá về công tác tổ chức, nhân sự

Năm 2021 là năm Công ty có những sự quyết đoán trong công tác tái cơ cấu tổ chức, kiện toàn nhân sự với những chủ trương, định hướng hết sức đúng đắn, kịp thời từ Đảng ủy, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc. Về tổ chức, Công ty đã kịp thời sắp xếp lại khu vực sản xuất để thích ứng linh hoạt với tình hình mới. Về nhân sự, Công ty đã kịp thời kiện toàn nhiều nhân sự quản lý cấp trung bù đắp vào sự thiếu hụt của năm trước để lại. Các nhân sự được kiện toàn đều phát huy rất tốt các kinh nghiệm, kiến thức, nỗ lực của bản thân để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Tiết giảm lao động trong các công việc nhằm nâng cao năng suất lao động. Nhờ đó, Công ty mới có nguồn lực phù hợp thực hiện thành công nhiệm vụ SXKD, đạt được những kết quả đáng khích lệ như đã nói ở phần trên.

##### 3. Đánh giá về công tác đầu tư

Về đầu tư tài chính trong năm 2021, Công ty đã quyết tâm, nắm bắt được cơ hội thực hiện chuyển nhượng vốn đầu tư kém hiệu quả tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt theo đúng quy định của pháp luật, phát sinh lợi nhuận và hoàn nhập được khoản chi phí dự phòng giảm giá chứng khoán, đem lại dòng tiền và lợi nhuận cho Công ty.

Về đầu tư xây dựng cơ bản, Công ty đã thực hiện quyết toán dự án hoàn thành, hình thành tài sản sau đầu tư đối với kho số 9 đúng các quy định hiện hành, đưa vào vận hành đem lại hiệu quả tốt cho doanh nghiệp.

##### 4. Đánh giá về lĩnh vực tài chính



Năm 2021 cũng là năm Công ty tiết giảm kỷ lục về chi phí tài chính, đặc biệt là chi phí lãi vay giảm 56% so CKNT, góp phần đem lại hiệu quả SXKD cho Công ty. Kết quả này đến từ sự cân đối hài hòa dòng tiền, nỗ lực đàm phán các mức lãi suất vay hấp dẫn, việc đẩy nhanh tiến độ sản xuất, giao hàng, thu tiền theo các hợp đồng đã thống nhất...

Hoạt động tài chính lành mạnh, khả năng thanh toán nhanh, thanh toán ngắn hạn đều được tiếp tục cải thiện so với các năm trước. Các chỉ số cơ bản ROE, ROA, ROS đều tăng phản ánh hiệu quả hoạt động tài chính trong năm.

### **5. Đánh giá về hoạt động phòng, chống dịch Covid 19**

Cũng như các doanh nghiệp khác trong cả nước, dịch bệnh Covid và các quy định về hạn chế giao thương quốc tế, cách ly xã hội, các quy định về tổ chức sản xuất trong điều kiện dịch bệnh tại địa phương... đều là những thách thức mà Công ty chưa hề trải qua, chưa có kinh nghiệm ứng phó.

Tuy nhiên, Công ty đã làm rất tốt công tác phòng, chống dịch bệnh với quyết tâm cao nhất, với sự ưu tiên chỉ đạo, điều hành quyết liệt nhất. Trong suốt năm 2021, Công ty hoạt động trong địa bàn trọng điểm đợt dịch Covid lần thứ 4 nhưng không có bất kỳ ca nhiễm Covid nào được ghi nhận.

Đây thật sự là bài học quý báu cho việc khả năng ứng phó, sức chống chịu của doanh nghiệp trước những rủi ro bất khả kháng xảy ra.

## **II. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

Hội đồng quản trị đánh giá cao Ban Giám đốc đã nỗ lực triển khai đồng thời nhiều giải pháp đồng bộ để giúp Công ty khắc phục được những khó khăn trong năm 2021. Đặc biệt là các chính sách quan tâm đến đời sống của người lao động, giúp người lao động yên tâm, gắn bó với Công ty và các biện pháp đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD, đảm bảo lợi nhuận, cố gắng theo kế hoạch đề ra. Với các chỉ tiêu đạt được năm 2021, Hội đồng quản trị đánh giá Ban điều hành đã hoàn thành rất tốt nhiệm vụ trong năm tài chính 2021 do HĐQT giao.

## **III. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT**

Trong năm 2022, HĐQT định hướng tập trung chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện các nội dung chính như:

- Tiếp tục sắp xếp bộ máy hoạt động theo hướng tinh gọn, hiệu quả, tăng năng suất lao động.
- Cơ cấu lại các lĩnh vực SXKD hiện tại, tập trung nguồn lực cho các lĩnh vực còn nhiều tiềm năng khai thác, duy trì và giữ ổn định các lĩnh vực ít cơ hội phát triển.
- Nghiên cứu xây dựng, áp dụng các quy trình, giải pháp tiên tiến trong hoạt động SXKD nhằm tiết giảm chi phí, giảm thiểu lãng phí trong tất cả các khâu, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm và dịch vụ.
- Nghiên cứu triển khai các lĩnh vực mới mà Công ty có thể mạnh cạnh tranh nhằm tạo các động lực mới cho sự phát triển lâu dài của Công ty.
- Tiếp tục ưu tiên đào tạo, nâng cao sự tinh nhuệ của người lao động, đặc biệt là các lao động tại các vị trí chủ chốt, đòi hỏi kỹ thuật và kinh nghiệm cao.
- Đẩy mạnh nâng cấp hạ tầng hệ thống thông tin, từng bước thực hiện chuyển đổi số phù hợp với thực tại của doanh nghiệp, nắm bắt cơ hội của cách mạng công nghiệp 4.0 đem lại để tạo sự bứt phá cho doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, HĐQT cũng cần kiện toàn đội ngũ, tập trung mở rộng quan hệ đối tác, xác định các hướng đi lâu dài, bền vững cho Công ty.

## **PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY**

### **I. Hội đồng quản trị**

#### **1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị**



TT	Họ và tên	Chức vụ	Cổ phần có quyền biểu quyết	Chức danh tại Công ty khác
1	Nguyễn Nam Giang	Chủ tịch HĐQT	3.920.701	
2	Nguyễn Chí Thanh	Thành viên HĐQT	1.907.631	
3	Đỗ Điệp Anh	Thành viên HĐQT	722.640	Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Thuốc lá Thăng Long
4	Đỗ Toàn Thắng	Thành viên HĐQT	638.514	Phó Ban Chiến lược và kế hoạch kinh doanh Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
5	Nguyễn Đức Thanh	Thành viên HĐQT	1.120.003	Trưởng Ban Kỹ thuật Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam

## 2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

### 2.1 Số lượng cuộc họp Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Nam Giang	Chủ tịch HĐQT	05/05	100%	
3	Nguyễn Chí Thanh	Thành viên HĐQT	05/05	100%	
4	Ông Nguyễn Đức Thanh	Thành viên HĐQT	03/05	60%	Miễn nhiệm từ ngày 16/09/2021
5	Ông Đỗ Điệp Anh	Thành viên HĐQT	05/05	100%	
6	Ông Đỗ Toàn Thắng	Thành viên HĐQT	02/05	40%	Bổ nhiệm từ ngày 27/04/2021

### 2.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị luôn đoàn kết, thống nhất, luôn chủ động, phối hợp và hỗ trợ Ban Giám đốc Công ty vừa triển khai các giải pháp dài hạn vừa tìm kiếm những giải pháp trước mắt để kịp thời thích ứng với tình hình thực tế từ đó nắm bắt cơ hội cũng như giải quyết, giảm thiểu các khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty.

Hội đồng quản trị sớm thống nhất quan điểm và kịp thời đưa ra các quyết sách, định hướng phù hợp làm cơ sở cho Ban điều hành tổ chức triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển, nỗ lực, cố gắng hoàn thành ở mức cao nhất các chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra. Hội đồng quản trị chỉ đạo Công ty khắc phục các điểm yếu, đổi mới cải tiến nâng cao chất lượng sản phẩm mới; định hướng sắp xếp lại lao động theo tình hình hình thực tế của Công ty; tạo nhiều mối quan hệ tốt về đối nội, đối ngoại... để nỗ lực phấn đấu thực hiện tốt nhất các chỉ tiêu kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông giao.



Hội đồng quản trị luôn chú trọng để cải tiến phương thức, nội dung các cuộc họp Hội đồng quản trị thường kỳ và bất thường để vừa tăng chất lượng cuộc họp, vừa tập trung giải quyết công việc thấu đáo, nhanh chóng với sự thống nhất cao trong Hội đồng quản trị.

Với kinh nghiệm thực tế nhiều năm trong ngành thuốc lá ở các lĩnh vực khác nhau, các Thành viên Hội đồng quản trị luôn có sự chia sẻ quý báu, đóng góp những ý kiến có giá trị cao trong các cuộc họp Hội đồng quản trị để đưa ra các định hướng để Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh của Đại hội đồng cổ đông giao.

**3. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** Không có

**4. Hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập:** Không có

## II. Ban kiểm soát

### 1. Thông tin về Thành viên Ban kiểm soát

TT	Họ và tên	Chức vụ	Cổ phần có quyền biểu quyết	Chức danh tại Công ty khác
1	Trần Anh Tâm	Trưởng BKS	0	
2	Ngô Thị Thu Phúc	Thành viên HĐQT	0	Phó Ban kiểm tra, kiểm soát Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
3	Nguyễn Đình Dũng	Thành viên HĐQT	0	

### 2. Hoạt động của Ban kiểm soát

#### 2.1. Số lượng cuộc họp của Ban kiểm soát

TT	Họ và tên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Trần Anh Tâm	02	100%	100%	
2	Ngô Thị Thu Phúc	02	100%	100%	
3	Nguyễn Đình Dũng	02	100%	100%	

#### 2. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Hoạt động của Ban kiểm soát được tiến hành độc lập theo quy định tại Điều lệ Công ty.

- Thực hiện kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Ngân Sơn thông qua, Ban Kiểm soát đã tiến hành các cuộc kiểm tra, kiểm soát cụ thể như sau:

- Phối hợp với các phòng ban trong Công ty kiểm tra, kiểm soát đánh giá tình hình hoạt động SXKD tại các đơn vị trực thuộc (03 cuộc tại các Chi nhánh của Công ty);

- Kiểm soát thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty (gồm thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2020, Báo cáo tài chính bán niên (6 tháng) năm 2021 và Báo cáo tài chính năm 2021);

- Kiểm tra quyết toán Dự án đầu tư kho chứa nguyên liệu, thành phẩm số 9;

- Phối hợp tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;

- Thường xuyên (hàng tháng, Quý hoặc đột xuất) kiểm tra tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT cũng như giám sát việc thực hiện của Giám đốc Công ty đối với các



Nghị quyết chỉ đạo của HĐQT để đảm bảo tất cả các chỉ đạo của HĐQT đều được Giám đốc Công thực hiện theo đúng chức năng nhiệm vụ theo đúng quy định của Công ty cũng như quy định của pháp luật (trong năm 2021, HĐQT đã ban hành 19 các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo chính gồm 10 Nghị quyết, 9 Quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và cơ bản đã được Giám đốc Công ty triển khai thực hiện theo quy định);

- Việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty được Giám đốc Công ty thực hiện cụ thể theo từng tháng thông qua cuộc họp sản xuất giao ban hoặc thông qua chỉ đạo bằng văn bản các nhiệm vụ cần triển khai thực hiện (trong tình hình dịch covid diễn biến phức tạp), đưa ra các vấn đề cụ thể theo từng lĩnh vực và đánh giá kết quả thực hiện theo tháng và yêu cầu làm rõ các vấn đề chưa làm được nhằm khắc phục để đảm bảo chỉ đạo được thông suốt và hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị giao phó.

- Phối hợp làm việc với các đoàn thanh kiểm tra cũng như Công ty kiểm toán độc lập, làm việc với các Ngân hàng thương mại đảm bảo vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Phối hợp HĐQT, các phòng ban sửa đổi các quy chế, quy định của Công ty để đảm bảo các hoạt động thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Qua việc thực hiện kiểm tra giám sát, Ban Kiểm soát đã kịp thời có những kiến nghị, đề xuất và được Ban lãnh đạo Công ty ghi nhận, chỉnh sửa và khắc phục đảm bảo đúng quy định và phù hợp với tình hình hoạt động SXKD của Công ty.

Ngoài ra còn thường xuyên phối hợp với Kế toán trưởng xem xét các vấn đề liên quan đến tài chính của Công ty như: làm việc với kiểm toán độc lập liên quan đến báo cáo tài chính bán niên 2021; làm việc với các ngân hàng liên quan hạn mức vay vốn và lãi suất vay; phối hợp kiểm kê, lập báo cáo tài chính năm 2021; thường xuyên cân đối dòng tiền, xem xét các chỉ tiêu tài chính để đảm bảo tài chính của Công ty luôn đủ đảm bảo cho quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công ty đã thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của Bộ tài chính, Ủy ban chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đối với Công ty niêm yết trên sàn chứng khoán.

### **III. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát**

#### **1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích**

- Thù lao thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách đã chi năm 2021: 454.904.762 đồng.

- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách và Ban Giám đốc hưởng lương theo quy chế tiền lương, tiền thưởng của Công ty (theo đúng quy định tại ND, TT có liên quan).

**2. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:** Không có.

**3. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:** Không có

**4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:** Công ty thực hiện đúng quy định pháp luật về quản trị công ty.

## **PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

### **I. Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN**





Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan tới việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

## II. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Theo phụ lục II đính kèm với báo cáo.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT HN;
- TV HĐQT;
- TV BKS;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, Tký.HĐQT, TBCK;

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Nam Giang**





**Phụ lục 1: Kèm theo báo cáo số 149/BC/NST ngày 8/4/2022  
của Công ty Cổ phần Ngân Sơn**

TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN NGÂN SƠN Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày 8 tháng 4 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**  
**Về hoạt động SXKD năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022**

**I- ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**

**1. Đặc điểm tình hình**

Năm 2021, nhận định tình hình dịch bệnh Covid-19 sẽ còn diễn biến phức tạp tác động ảnh hưởng đến hoạt động SXKD Công ty, Người đại diện đã chủ động chỉ đạo xây dựng kế hoạch SXKD năm 2021 với 2 kịch bản (*kịch bản dịch bệnh Covid-19 ảnh hưởng trong 6 tháng đầu năm với các chỉ tiêu kế hoạch cao hơn và kịch bản dịch bệnh Covid-19 ảnh hưởng trong cả năm 2021 với các chỉ tiêu kế hoạch thấp hơn*). Trên cơ sở đó, Tổng công ty đã giao nhiệm vụ SXKD năm 2021 cho Người đại diện phần vốn với các chỉ tiêu kế hoạch ở mức cao nhất, tương ứng với kịch bản dịch Covid-19 ảnh hưởng trong khoảng 6 tháng đầu năm 2021.

Trên thực tế, dịch bệnh Covid-19 đã bùng phát mạnh, lan rộng khắp các tỉnh, thành trên cả nước và diễn biến phức tạp trong cả năm 2021. Công ty nằm trong địa bàn là một trong những địa phương đầu tiên xuất hiện đợt dịch bùng phát mạnh ngoài cộng đồng. Hoạt động SXKD Công ty phải đối diện với những thách thức, bao gồm: Việc tổ chức sản xuất trong điều kiện đảm bảo duy trì các biện pháp phòng chống dịch theo yêu cầu của chính quyền địa phương; hoạt động giao thương bị gián đoạn và ngưng trệ; nguồn cung vật tư và chuỗi hoạt động logistic bị động do việc kiểm soát dịch bệnh của từng địa phương và các yêu cầu phòng chống dịch bệnh của địa phương thường xuyên thay đổi dẫn đến giá cả vật tư, chi phí đầu vào cho sản xuất tăng cao (*tăng bình quân khoảng 12% so với giai đoạn đầu năm 2020*) làm tăng giá thành sản xuất, ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả SXKD của Công ty.

**2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021**

Trước tình hình rất khó khăn đó, Công ty đã thực hiện đồng bộ các giải pháp, vừa thực hiện nghiêm túc các yêu cầu phòng chống dịch của địa phương, vừa khắc phục khó khăn, tổ chức sản xuất nhiều tháng theo hình thức “ba tại chỗ”, “hai điểm đến một cung đường” v.v... Song song với các giải pháp triển khai sản xuất kinh doanh, Ban điều hành đã triển khai đề án đổi mới, sắp xếp tổ chức nhằm tập trung nguồn lực, tối ưu hoá mô hình hoạt động của các bộ phận sản xuất và phục vụ sản xuất. Việc kịp thời đổi mới đã giúp tiết giảm chi phí, nâng cao tính linh hoạt trong điều độ sản xuất, tạo việc làm cho người lao động của Công ty, nâng cao đời sống, thu nhập, tạo khí thế triển khai sản xuất vượt qua các trở ngại của dịch bệnh, hoàn thành tiến độ giao hàng, giảm thiểu các tổn thất về suy giảm chất lượng, cấp loại hàng hóa đảm bảo chất lượng theo đúng yêu cầu của khách hàng. Qua công tác sắp xếp, Công ty đã giảm hơn 60 lao động, tập trung giữ đội ngũ lao động khung, đảm nhiệm các khâu quan trọng trong quá trình sản xuất, Công ty cũng kịp thời kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý trẻ, nhiệt tình, kinh nghiệm và tâm huyết với Công



ty làm nông cốt triển khai các chủ trương, định hướng của Lãnh đạo công ty. Những chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh chính của Công ty năm 2021 như sau:

- Sản lượng mua thực hiện đạt: 6.149 tấn, bằng 102,8% so KH năm 2021 và bằng 112,7% so CKNT.
- Sản lượng sản xuất công nghiệp thực hiện đạt: 11.060 tấn, bằng 115,3% so KH năm 2021 và bằng 163,7% so CKNT.
- Sản lượng tiêu thụ thực hiện đạt: 5.276 tấn, bằng 100,9% so KH năm 2021 và bằng 90,0% so CKNT.
- Doanh thu thực hiện đạt: 658.753 triệu đồng, bằng 120,9% so KH năm 2021 và bằng 102,2% so CKNT.
- Lợi nhuận trước thuế đạt: 8.158 triệu đồng, bằng 136,0% so KH năm 2021 và bằng 666,2% so CKNT. Trong đó, lợi nhuận từ hoạt động SXKD đạt 6.808 triệu đồng bằng 113,5% so KH và bằng 555,7% so CKNT. Lợi nhuận từ đầu tư tài chính là 1.350 triệu đồng.
- Thu nhập bình quân đạt: 13,9 triệu đồng, bằng 163,5% so KH năm 2021 và bằng 171,6 % so CKNT.

### **3. Đánh giá các lĩnh vực hoạt động**

#### **3.1. Công tác phòng, chống, ứng phó với dịch bệnh Covid-19**

Trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, Công ty đã chủ động các phương án phòng chống dịch Covid-19, thường xuyên cập nhật thông tin chỉ đạo từ chính quyền địa phương và triển khai tới người lao động. Kiểm soát và yêu cầu người lao động tuyệt đối tuân thủ các yêu cầu về phòng chống dịch theo các văn bản chỉ đạo của chính quyền địa phương, tuyên truyền cho toàn thể người lao động nâng cao ý thức tuân thủ đúng các yêu cầu, khuyến cáo về thực hiện các biện pháp phòng chống dịch và luôn cảnh giác trong mọi tình huống đảm bảo việc phòng dịch đạt hiệu quả cao nhất.

Thực hiện test định kỳ hàng tuần với tỷ lệ tối thiểu 20% số lượng lao động đang làm việc thường xuyên tại Công ty hoặc test PCR cho một số lao động theo đúng văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh Bắc Ninh.

Đến nay, về cơ bản lao động trong toàn Công ty đã được tiêm vaccine phòng Covid-19, bao gồm: 307/309 lao động đã được tiêm 2 mũi, trong đó có 238 lao động đã được tiêm phòng 3 mũi; lao động được tiêm mũi 1 là 2 lao động, chiếm 0,7%.

Bên cạnh việc thực hiện tốt công tác phòng chống dịch cho người lao động toàn Công ty và đảm bảo duy trì sản xuất, Công ty đã thực hiện chi trả 150% tiền lương cho người lao động trong giai đoạn sản xuất 3 tại chỗ. Ngoài ra, Công ty cũng tham gia tích cực các hoạt động hỗ trợ cộng đồng phòng chống dịch Covid-19, bao gồm tham gia ủng hộ 2 lần cho Quỹ Vaccine tỉnh Bắc Ninh với tổng số tiền là 100 triệu đồng, tặng quà bằng hiện vật một số trang vật dụng phục vụ phòng chống dịch (*khẩu trang, dung dịch khử khuẩn*) cho các đơn vị thành viên của Tổng công ty thuốc lá Việt Nam.

Tổng chi phí liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 Công ty thực hiện năm 2021 khoảng 5.689 triệu đồng.

#### **3.2. Lĩnh vực sản xuất, thu mua nguyên liệu**

Lĩnh vực sản xuất nông nghiệp năm 2021 gặp khó khăn do ảnh hưởng bởi tình hình thời tiết mưa nhiều gây ngập úng ở nhiều nơi, trời u ám, ít nắng nhất là giai đoạn hái sây ảnh hưởng trực tiếp đến diện tích trồng thuốc lá, chất lượng nguyên liệu và ảnh hưởng đến thu nhập của người dân, cũng như hoạt động thu mua nguyên liệu và thu hồi đầu tư cho Công ty.



- *Diện tích đầu tư:* Năm 2021 đạt 2.174 ha, bằng 101,1% so kế hoạch và bằng 102,1% so CKNT. Các Chi nhánh thực hiện diện tích trồng đều vượt kế hoạch.

- *Giá trị đầu tư:* Tổng giá trị đầu tư vụ Xuân 2021 là 15.839 triệu đồng. Trong đó, giá trị đầu tư không thu hồi là 235 triệu đồng, giá trị đầu tư thu hồi là 15.604 triệu đồng. Các đơn vị đã hoàn thành thu hồi đầu tư 100% giá trị đầu tư thu hồi trước ngày 10/8/2021.

- *Công tác thu mua nguyên liệu:* Hoạt động thu mua nguyên liệu được Công ty kiểm soát và chỉ đạo các Chi nhánh thực hiện linh hoạt, bám sát diễn biến thị trường, tập trung thu mua phù hợp theo từng thời điểm, kết hợp với công tác tổ chức PCĐK, bảo quản, giao nhận. Sản lượng nguyên liệu các Chi nhánh thực hiện mua năm 2021 đạt 4.039 tấn, bằng 89,7% so KH và bằng 110,9% so CKNT. Công tác thu mua nguyên liệu năm 2021 được Công ty đẩy nhanh về tiến độ đáp ứng cho việc sản xuất và tiêu thụ cũng như hạn chế những tác động rủi ro từ dịch bệnh, hoạt động thu mua kết thúc sớm hơn các năm trước (đến ngày 10/8/2021). Nhìn chung hoạt động mua nguyên liệu các Chi nhánh thực hiện năm 2021 chưa đáp ứng đúng mục tiêu kế hoạch Công ty giao (sản lượng, tiến độ, giá mua). Tuy nhiên Công ty chủ động có các giải pháp điều chỉnh đảm bảo tiến độ phục vụ sản xuất, tiêu thụ và hiệu quả chung cho Công ty.

- *Về chất lượng:* Tỷ lệ cấp cao (BAT, VPM và cấp 2) toàn Công ty đạt bình quân 67,8%, tăng 2,8% so kế hoạch năm 2021. Hàm lượng Nicotine và đường trong lá thuốc năm 2021 đáp ứng được yêu cầu kế hoạch đề ra.

- *Chương trình xây mới và cải tạo lò sấy thoát ẩm qua đường ống khói:*

Vụ Xuân 2021 Công ty triển khai đầu tư, cải tạo 456 lò sấy tại các khu vực vùng trồng. Kết quả thực hiện đạt 454 lò sấy, bằng 99,6% so kế hoạch và tăng 22,4% so CKNT. Lũy kế thực hiện từ khi triển khai đạt 1.171 lò, đạt khoảng 21% so nhu cầu chuyển đổi toàn bộ lò sấy.

### **3.3. Lĩnh vực sản xuất công nghiệp**

Năm 2021, lĩnh vực SXCN được Công ty tái cơ cấu sắp xếp lại, bố trí sản xuất linh hoạt giữa 2 dây chuyền, tận dụng tối đa nguồn lực sẵn có của Công ty vừa đảm bảo duy trì sản xuất vừa đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 và tiết giảm chi phí đã phát huy hiệu quả rõ rệt, góp phần mang lại hiệu quả chung cho Công ty. Đồng thời Công ty đã chủ động tìm kiếm khai thác nguồn hàng sản xuất cho dây chuyền tách cọng. Số lượng khách hàng ký kết hợp đồng và thực hiện sản xuất là 16 đơn vị so với năm 2020 có 6 đơn vị giúp gia tăng sản lượng sản xuất công nghiệp.

- *Sơ chế tách cọng thuốc lá:* Hoạt động sơ chế tách cọng chủ yếu từ sản lượng nguyên liệu thu mua trong vùng đầu tư và tìm kiếm các khách hàng nội địa để tăng sản lượng sơ chế tách cọng và tạo việc làm cho người lao động. Dây chuyền tách cọng bố trí sản xuất 01 ca/ngày. Sản lượng sơ chế tách cọng thực hiện năm 2021 đạt 6.212 tấn thành phẩm, bằng 132,5% so kế hoạch năm 2021 và bằng 174,9% so CKNT, bao gồm:

- + Hàng Công ty: 2.558 tấn (41,2%);
- + Khách hàng: 3.653 tấn (58,8%).

- *Chế biến sợi thuốc lá:* Sản lượng chế biến sợi năm 2021 thực hiện đạt 4.848 tấn thành phẩm bằng 98,9% so kế hoạch năm 2021 và bằng 151,3% so CKNT, bao gồm:

- + Hàng Công ty: 612 tấn (12,6%);
- + HanChen: 3.606 tấn (74,4%);
- + Khách hàng trong nước: 630 tấn (13%).

### **3.4. Lĩnh vực thương mại**



Cùng với lĩnh vực sản xuất công nghiệp có được sự tăng trưởng tốt so với CKNT, lĩnh vực thương mại đã mang lại hiệu quả rõ nét nhất trong các chỉ tiêu hoạt động SXKD năm 2021 của Công ty. Công ty tập trung xúc tiến đàm phán ký kết hợp đồng với các Công ty Thuốc lá điếu, công tác giao nhận hàng hoá hoạt động hết sức tích cực và hiệu quả, hoàn thành việc giao nhận xong toàn bộ sản lượng theo hợp đồng nguyên tắc cho Công ty thuốc lá điếu, ngoài ra Công ty đàm phán với Công ty Thuốc lá Thăng Long gia tăng thêm sản lượng tiêu thụ khoảng 135 tấn thành phẩm ngoài sản lượng của hợp đồng nguyên tắc giúp giảm sản lượng tồn kho, giảm chi phí tài chính, chi phí bảo quản, tăng doanh thu và hiệu quả cho Công ty. Bên cạnh đó, Công ty luôn bám sát tình hình hoạt động của khách hàng để thực hiện giao nhận sản lượng theo hợp đồng đã ký kết góp phần hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch năm 2021. Tổng sản lượng tiêu thụ năm 2021 đạt 5.276 tấn, bằng 100,9 % so kế hoạch năm 2021 và bằng 90 % so CKNT. Trong đó:

- Tiêu thụ nguyên liệu lá đạt 655 tấn nguyên liệu, bằng 131% so kế hoạch năm 2021 và bằng 99,2% so CKNT.

- Tiêu thụ mảnh lá tách cọng đạt 3.960 tấn thành phẩm, bằng 103,4 % so kế hoạch năm 2021 và bằng 94,4% so CKNT.

- Tiêu thụ sợi thuốc lá đạt 661 tấn thành phẩm, bằng 73,4 % so kế hoạch năm 2021 và bằng 66 % so CKNT.

#### **4. Những tiến bộ Công ty đã đạt được**

Mặc dù phải đối diện với nhiều khó khăn và thách thức trong năm 2021, tuy nhiên Ban điều hành đã chủ động đánh giá, dự báo và đưa ra các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, duy trì ổn định hoạt động các lĩnh vực, kết quả sản xuất kinh doanh có tăng trưởng so CKNT.

- Doanh thu thực hiện đạt: 658.753 triệu đồng, bằng 120,9% so KH năm 2021 và bằng 102,2% so CKNT.

- Lợi nhuận trước thuế đạt: 8.158 triệu đồng, bằng 136,0% so KH năm 2021 và bằng 666,2% so CKNT.

- Thu nhập bình quân đạt: 13,9 triệu đồng, bằng 163,5% so KH năm 2021 và bằng 171,6 % so CKNT.

## **II- TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH**

### **1. Tình hình tài sản**

Tổng tài sản Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2021 khoảng 312 tỷ đồng, giảm khoảng 12% so CKNT. Nguyên nhân chủ yếu là Công ty đã cân đối giữa sản lượng mua nguyên liệu và sản lượng tiêu thụ, giảm sản lượng hàng tồn kho.

Công tác thu hồi công nợ luôn được bám sát sau mỗi đợt giao nhận hàng hoá cho khách hàng và các lĩnh vực dịch vụ khác của Công ty. Về cơ bản trong năm 2021, Công ty không để phát sinh công nợ quá hạn ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ngoài ra, trong năm 2021, Công ty đã thực hiện thành công việc thoái vốn đầu tư từ Công ty Cổ phần chứng khoán Nhất Việt giúp bảo toàn nguồn vốn Công ty và hoàn trích lập dự phòng 1.350 triệu đồng ghi nhận vào kết quả sản xuất kinh doanh cho Công ty.

Năm 2021, Công ty đã cân đối trả được 6,8 tỷ đồng hết số nợ cho Tổng công ty đã tồn đọng từ nhiều năm qua.

### **2. Tình hình nợ phải trả**

Dư nợ đối với các tổ chức tín dụng đến ngày 31/12/2021 là 44.066 triệu đồng, trong đó dư nợ ngắn hạn là 27.190 triệu đồng, dư nợ trung hạn là 16.565 triệu đồng. Công nợ đối với các người bán, người mua là 64.450 triệu đồng.



Trong năm 2021, Công ty đã chủ động liên hệ làm việc với Ngân hàng để giảm lãi suất, tiếp cận các ngân hàng có những gói hỗ trợ lãi suất áp dụng cho công ty, từ đó lãi suất vay vốn giảm từ 1 đến 3 điểm % so với mức lãi suất chung của hệ thống ngân hàng giúp Công ty tiết giảm nhiều chi phí tài chính. Năm 2021, chi phí tài chính Công ty thực hiện là 6,257 tỷ đồng (năm 2020: 13,971 tỷ đồng). Kết quả năm 2021 chi phí lãi vay ngân hàng tiết giảm được khoảng 1,5 tỷ đồng so với mặt bằng chung. Tỷ trọng chi phí tài chính trên doanh thu đã giảm từ mức 2.52% trong năm 2020 xuống mức 0.96% trong năm 2021.

#### **IV- NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ**

Thực hiện kiện toàn tổ chức các bộ phận theo nội dung Nghị quyết số 01-NQ/ĐUCPNS ngày 4/01/2021 của Đảng uỷ Công ty Cổ phần Ngân Sơn và Đề án số 285/ĐA-NST ngày 29/4/2021 của HĐQT về “*Đổi mới, sắp xếp cơ cấu tổ chức, quản lý, quản trị theo hướng hiện đại nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD trong tình hình mới*”. Theo đó, Công ty thay đổi, điều chỉnh các Phòng chuyên môn từ 6 Phòng lên 7 Phòng, trong đó thành lập mới thêm Phòng Cơ điện và hình thành 1 Phân xưởng sản xuất từ Phân xưởng tách cọng và Phân xưởng Sợi. Việc sắp xếp lại các phòng chuyên môn và hình thành một Phân xưởng đã phát huy được tính chủ động tham mưu theo các lĩnh vực chờ Ban điều hành và bố trí sản xuất linh hoạt thích ứng với môi trường sản xuất kinh doanh có sự thay đổi, năng suất lao động được tăng lên, giảm chi phí trong sản xuất và thu nhập người lao động được tăng lên. Thu nhập bình quân năm 2021 đạt 13,9 triệu đồng/ng/tháng, bằng 163,5% so kế hoạch và bằng 171,6% so CKNT.

Công ty đã thành lập Tổ kiểm soát nội bộ được giao nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát hoạt động của các đơn vị nguyên liệu; thành lập các đoàn kiểm tra phòng chống tham nhũng, rà soát chi phí các đơn vị thực hiện theo định kỳ giúp Công ty kiểm soát tốt giá thành sản xuất.

Công tác tiền lương được Công ty thực hiện một cách công khai, minh bạch, quyết toán và chi trả 100% lương khoán cho người lao động giúp thúc đẩy động lực làm việc và người lao động yên tâm công tác, thực sự tin tưởng vào tập thể Ban lãnh đạo Công ty. Công ty đã thực hiện việc sửa đổi Quy chế tiền lương nhằm khắc phục những nhược điểm của Quy chế cũ và phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành, ban hành áp dụng từ đầu năm 2022.

\*

\*            \*

#### **IV. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI**

##### **1. Định hướng phát triển trong tương lai**

- Duy trì Công ty hoạt động ổn định và kết quả sản xuất kinh doanh hàng năm có tăng trưởng so với năm trước.

- Rà soát và cơ cấu lại các nguồn lực đảm bảo duy trì hoạt động hiệu quả, tiết giảm các khâu trung gian, tối ưu hoá trong sản xuất.

- Nâng cáo thu nhập cho người lao động.

##### **2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022**

Trên cơ sở tình hình dự tính, dự báo các thuận lợi, khó khăn và đánh giá các rủi ro trong năm 2022. Ban điều hành xây dựng kế hoạch SXKD năm 2022 Công ty với các chỉ tiêu được cân nhắc, tính toán có loại trừ bớt các yếu tố rủi ro nhưng vẫn xác định mục tiêu ở mức cao để phấn đấu, đồng thời xác định chỉ tiêu thu nhập cho người lao động ở mức cao nhất có thể, cụ thể như sau:



- Doanh thu: 615.000 triệu đồng, bằng 112,8% so với kế hoạch năm 2021 và bằng 93,3% so thực hiện năm 2021.

Chỉ tiêu doanh thu được xây dựng trên cơ sở sản lượng tiêu thụ năm 2022. Sản lượng tiêu thụ nguyên liệu lá dự kiến tăng hơn năm 2021, tuy nhiên sản lượng tiêu thụ thành phẩm sợi giảm hơn do kênh tiêu thụ xuất khẩu sợi chưa được xác lập. Ngoài ra, kênh tiêu thụ thành phẩm sợi cộng năm 2022 nhiều khả năng sẽ giảm so với năm 2021 do một số khách hàng có xu hướng sử dụng trực tiếp phụ phẩm cộng thay cho thành phẩm sợi cộng. Đặc biệt sản lượng sản xuất công nghiệp (sản lượng sơ chế tách cộng) dự kiến năm 2022 có nhiều rủi ro thiếu nguồn hàng cho sản xuất, sản lượng kế hoạch năm 2022 tương đương 81,2% kế hoạch năm 2021 và 61,3% so thực hiện năm 2021.

- Lợi nhuận trước thuế: 7.000 triệu đồng, bằng 116,7% so kế hoạch năm 2021 và bằng 85,8% so thực hiện năm 2021. Nguyên nhân lợi nhuận trước thuế kế hoạch năm 2022 giảm hơn so với năm 2021 do năm 2022 Công ty không có phần lợi nhuận tài chính từ việc hoàn trích dự phòng đầu tư tài chính như năm 2021. Lợi nhuận SXKD năm 2022 tăng khoảng 3% so với thực hiện năm 2021.

- Nộp Ngân sách: 1.400 triệu đồng.

- Thu nhập bình quân năm 2022 của CBCNV đạt 11,8 triệu đồng/ người/ tháng, bằng 138,8% so kế hoạch năm 2021 và bằng 85,0% so với thực hiện năm 2021.

Về tổng thể kế hoạch SXKD năm 2022 Công ty xây dựng, các chỉ tiêu chính đều có sự tăng trưởng hơn so với kế hoạch SXKD năm 2021 và các chỉ số cũng thể hiện có hiệu quả hơn so với kế hoạch năm 2021 và kết quả thực hiện năm 2021.

#### Tổng hợp các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Chỉ tiêu	KH 2021	TH 2021	KH 2022	Tỷ lệ %	
				KH22/ KH21	KH22/ TH21
<b>1. Diện tích ĐT (ha)</b>	<b>2.150</b>	<b>2.174</b>	<b>2.235</b>	<b>104,0</b>	<b>102,8</b>
<b>2. Sản lượng thu mua (tấn)</b>	<b>5.980</b>	<b>6.149</b>	<b>5.700</b>	<b>95,3</b>	<b>92,7</b>
<b>3. Sản lượng SXCN (tấn TP)</b>	<b>9.590</b>	<b>11.060</b>	<b>8.536</b>	<b>89,0</b>	<b>77,2</b>
- Sơ chế tách cộng	4.690	6.212	3.810	81,2	61,3
- Chế biến sợi	4.900	4.848	4.726	96,4	97,5
<b>4. Sản lượng tiêu thụ (tấn)</b>	<b>5.230</b>	<b>5.276</b>	<b>5.170</b>	<b>98,9</b>	<b>98,0</b>
- Nguyên liệu lá	500	655	800	160,0	122,1
- Nguyên liệu tách cộng	3.830	3.960	3.920	102,3	99,0
- Thành phẩm sợi thuốc lá	900	661	450	50,0	63,8
<b>5. Doanh thu (tr.đ)</b>	<b>545.000</b>	<b>658.753</b>	<b>615.000</b>	<b>112,8</b>	<b>93,3</b>
<i>Trong đó: Xuất khẩu (tr.usd)</i>	<i>2,2</i>	<i>3,3</i>	<i>2,17</i>	<i>98,8</i>	<i>60,7</i>
<b>6. Lợi nhuận trước thuế (tr.đ)</b>	<b>6.000</b>	<b>8.158</b>	<b>7.000</b>	<b>116,7</b>	<b>85,8</b>
- Lợi nhuận SXKD	6.000	6.808	7.000	116,7	102,9
- Lợi nhuận tài chính	-	1.350	-	-	-
<b>7. Thu nhập BQ (Tr.đ/ng/tháng)</b>	<b>8,5</b>	<b>13,9</b>	<b>11,8</b>	<b>138,8</b>	<b>85,0</b>



### **3. Các nhóm giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022**

#### **3.1. Giải pháp về sản xuất, thu mua nguyên liệu**

- Rà soát, sắp xếp, định biên lại lao động đối với các Chi nhánh nguyên liệu đảm bảo tăng năng suất lao động, nâng cao thu nhập cho người lao động.

- Định hướng cho các Chi nhánh nguyên liệu xây dựng chi tiết kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với năng lực, quy mô của từng đơn vị và chú trọng việc thực hiện chi phí đảm bảo đúng theo định mức KTKT, các quy định của Công ty. Tổ chức thẩm định và chốt chi phí kế hoạch với các đơn vị ngay từ đầu năm đảm bảo kiểm soát tốt giá nguyên liệu đầu vào nhập kho Công ty.

- Tập trung chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt công tác đầu tư sản xuất nguyên liệu vụ Xuân 2022 đảm bảo đúng lịch thời vụ, diện tích trồng tối thiểu đạt kế hoạch và thực hiện đầu tư trực tiếp 100% đến các hộ nông dân trong diện tích quản lý của Công ty. Gắn trách nhiệm của các tổ mua từ đầu tư gieo trồng đến thu mua sản phẩm. Trong đó, đặc biệt chú trọng công tác đầu tư cấp phát vật tư nông nghiệp đảm bảo nâng cao tỷ trọng đầu tư để tạo ra nguồn nguyên liệu có chất lượng cao đáp ứng tốt cho nhu cầu ngày càng cao của thị trường.

- Tiếp tục triển khai mở rộng chương trình lò sấy mới theo nguyên lý thoát ẩm qua đường ống khói với số lượng tối thiểu 360 lò nhằm nâng cao chất lượng nguyên liệu và giảm chi phí nhiên liệu sấy.

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, thực hiện đầy đủ cơ sở pháp lý để chứng minh việc đầu tư trồng cây thuốc lá, cũng như tranh thủ sự ủng hộ của chính quyền địa phương trong việc bảo vệ quyền lợi nhà đầu tư và việc quản lý vùng đầu tư, quản lý sản phẩm phục vụ tốt cho công tác thu mua sản phẩm trong giai đoạn thu mua.

- Chủ động các giải pháp sẵn sàng ứng phó với những tình hình diễn biến thời tiết cực đoan để có các biện pháp phòng ngừa, hạn chế thấp nhất thiệt hại do yếu tố thời tiết tác động.

- Phương thức thu mua: Duy trì phương thức thu mua trực tiếp tới từng hộ, nhóm nông dân, thu mua theo diện tích đầu tư, không mua xâm lấn vùng tạo cạnh tranh nội bộ. Chủ động xây dựng phương án mua hợp lý, hiệu quả trên cơ sở cân đối linh hoạt về sản lượng tiêu thụ, sản lượng sản xuất và sản lượng tại các khu vực. Điều phối công tác thu mua, phân cấp đóng kiện đảm bảo nguồn nguyên liệu đầu vào cho sản xuất, đẩy nhanh tiến độ giao hàng cho khách hàng nhằm thu hồi vốn, giảm chi phí tài chính.

#### **3.2. Giải pháp về tiêu thụ sản phẩm**

Năm 2022 trọng tâm là thị trường nội địa, duy trì và tăng sản lượng bán hàng cho các công ty thuốc lá điều thành viên trong Tổng công ty. Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục duy trì và phát triển thị trường và khách hàng xuất khẩu, từng bước xâm nhập vào thị trường tiêu thụ cho các khách hàng khác trong nước nhằm gia tăng thêm sản lượng bán hàng.

Thực hiện các giải pháp phát triển các sản phẩm theo định hướng chuyển đổi cơ cấu sản phẩm để gia tăng giá trị sản phẩm, nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu của khách hàng. Chủ động nắm bắt thời cơ khi dịch bệnh Covid- 19 được kiểm soát, hoạt động giao thương trở lại trạng thái bình thường, xúc tiến trở lại các kênh tiêu thụ xuất khẩu.

#### **3.3. Giải pháp về lao động, tiền lương, đào tạo nguồn nhân lực**

- Tiếp tục tăng cường đào tạo cho cán bộ quản lý và người lao động để nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ đảm bảo yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Sắp xếp lao động cho sản xuất năm 2022 phù hợp đảm bảo sản xuất tập trung, tinh gọn và hiệu quả tại các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp và Văn phòng Công ty.



- Xây dựng và ban hành quy chế tiền lương, tiền thưởng phù hợp nhằm khuyến khích người lao động hăng say làm việc, tận tâm cống hiến vì sự phát triển bền vững của Công ty.

### **3.4. Giải pháp về công tác sản xuất công nghiệp**

Năm 2022 sản lượng sản xuất công nghiệp sẽ gặp nhiều khó khăn trong công tác điều độ sản xuất do nguồn hàng bị động. Kế hoạch sản lượng sản xuất công nghiệp năm 2022 là 8.536 tấn thành phẩm. Để đảm bảo được sản lượng sản xuất và giữ được người lao động có kinh nghiệm, tay nghề cao, đảm bảo hiệu quả trong sản xuất, giải pháp đó là:

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/ĐUCPNS ngày 7/4/2021 của Đảng ủy Công ty Cổ phần Ngân Sơn về Định hướng phát triển lĩnh vực sản xuất công nghiệp trong tình hình mới, giai đoạn 2021-2025;

- Bố trí lao động Phân xưởng sản xuất: Thực hiện sắp xếp, bố trí hợp lý trong các giai đoạn sản xuất của Công ty, đặc biệt lưu ý đến công tác luân chuyển lao động bổ sung hỗ trợ giữa 2 dây chuyền trong những thời điểm nguồn hàng sản xuất bị động, duy trì sản xuất 1 ca, qua đó có chính sách phù hợp đối với người lao động đảm bảo các chế độ khuyến khích về tiền lương và thu nhập. Bên cạnh đó, thời gian ngừng máy sản xuất Công ty chi trả tiền lương hỗ trợ ngừng việc với tiền lương tối thiểu vùng nhằm đảm bảo giữ lao động có kinh nghiệm và tay nghề của Công ty, đồng thời điều phối sản lượng mua rời của các Chi nhánh về Công ty để lao động phân xưởng tham gia công tác phân cấp đóng kiện.

- Khai thác và chăm sóc khách hàng tốt để giữ được các khách hàng truyền thống và thu hút thêm khách hàng để gia tăng tối đa sản lượng sản xuất.

### **3.5. Giải pháp về quản lý tài chính và kiểm soát chi phí**

- Điều chỉnh cơ cấu tài sản, giảm tài sản hàng tồn kho, tăng cường quản lý công tác đầu tư và quản lý chặt chẽ nợ phải thu, không để thất thoát. Thực hiện các giải pháp tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh và dịch vụ.

- Hoàn thiện công tác kế toán tài chính theo hướng hiện đại. Xây dựng các chính sách, hệ thống kiểm soát và quản trị rủi ro một cách hiệu quả.

- Thường xuyên rà soát giá cả nguyên vật liệu đầu vào, tìm kiếm và đa dạng hóa nguồn cung cấp nhưng vẫn bảo đảm chất lượng. Quản lý tập trung các nguồn lực nhằm giảm bớt các khâu trung gian trong hệ thống quản lý.

### **3.6. Giải pháp về ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành**

- Triển khai xây dựng lắp đặt phòng họp trực tuyến nhằm đảm bảo công tác phòng chống dịch Covid-19, đồng thời giảm chi phí đi lại, thuận tiện cho các đơn vị ở xa vẫn có thể tham dự các cuộc họp do Công ty tổ chức.

- Nâng cấp và hoàn thiện đưa vào sử dụng phần mềm kế toán phù hợp với điều kiện thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty, đáp ứng các yêu cầu ngày càng cao về công tác quản trị, điều hành của Công ty.

- Đầu tư, trang bị các thiết bị kết nối không dây với ưu điểm như: khả năng di động, cho phép kết nối từ bất kỳ đâu; Dễ lắp đặt và triển khai; Tiết kiệm thời gian và chi phí lắp đặt cáp; Dễ dàng mở rộng.

### **3.7. Giải pháp khác**

- Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19: Chỉ đạo các đơn vị chú trọng công tác phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh Covid-19 thực hiện tốt các biện pháp phòng và chống dịch bệnh Covid-19 theo các yêu cầu, văn bản chỉ đạo của cấp trên và chính quyền địa phương. Chủ động “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”.

- Tiếp tục quản lý chặt chẽ chi phí các đơn vị và toàn Công ty, Công ty giao các đơn vị thực hiện chỉ tiêu tiết kiệm chi phí 10% tổng chi phí (không bao gồm chi phí tiền lương) là một nhiệm vụ thực hiện trong năm 2022.



- Hoàn thiện việc đầu tư máy ép kiện cho các Chi nhánh nguyên liệu và gia công chế tạo palet sắt phục vụ cho hoạt động bốc xếp, bảo quản hàng hoá trong kho, tăng cường cơ giới hoá để tăng năng suất lao động, giảm bớt sự phụ thuộc vào lao động thủ công và tiết giảm chi phí, đồng thời tạo cơ hội có thêm việc làm, thu nhập cho một số lao động.

- Bám sát nhu cầu khách hàng khai thác thêm dịch vụ bảo quản hàng hoá giúp tăng nguồn thu và hiệu quả cho Công ty.

#### V- GIẢI TRÌNH CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN

(Không có)

#### VI- BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

##### 1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Tình hình bảo vệ môi trường: Công ty đang áp dụng hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 9001-2015.

Năm 2008, Công ty Cổ phần Ngân Sơn thực hiện dự án đầu tư dây chuyền sơ chế tách cọng công suất (24.000 tấn/năm), đồng thời Công ty lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường cho dự án: Đầu tư xây dựng đổi mới thiết bị - nâng cao năng lực chế biến nguyên liệu thuốc lá. Trên cơ sở này, Công ty đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh phê duyệt theo Quyết định số 102/QĐ-TNMT ngày 27 tháng 6 năm 2008.

Từ Quý IV/2016, Công ty bắt đầu triển khai thực hiện dự án đầu tư phân xưởng sản xuất sợi thuốc lá theo Nghị quyết số 404/NQ-TLVN ngày 5/10/2016 của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam. Đồng thời, Công ty đã tiến hành lập lập báo cáo đánh giá tác động môi trường cũng như kế hoạch bảo vệ môi trường cho dự án này.

Ngày 24/5/2017, Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Bắc Ninh đã có Quyết định số 239/QĐ-STNMT về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất sơ chế tách cọng nguyên liệu thuốc lá, chế biến sợi thuốc lá và chiết suất cao Nicotine.

Thực hiện giám sát, quan trắc môi trường theo quy định về Luật bảo vệ môi trường. Trong năm 2021, Công ty Cổ phần Ngân Sơn đã thực hiện quan trắc môi trường theo nội dung yêu cầu trong ĐTM đã được phê duyệt

Công ty Cổ phần Ngân Sơn là một trong số những doanh nghiệp được xếp vào nhóm Công ty tiêu thụ năng lượng trọng điểm, các thông số tiêu thụ năm 2021, bao gồm:

TT	Loại nhiên liệu	ĐVT	Lượng sử dụng
1	Điện	Kw	3.043.043
2	Hơi	Kg	10.843.000
3	Nước	M3	33.140

##### 2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Công ty duy trì tổ chức hoạt động công đoàn và ban hành thoả ước lao động tập thể được đăng ký với Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Ninh.

Thực hiện quy chế dân chủ: Hàng năm, Ban điều hành phối hợp với Công đoàn tổ chức Hội nghị người lao động tại các đơn vị và toàn Công ty lấy ý kiến người lao động và sửa đổi Thoả ước lao động tập thể.



Năm 2021, Công ty không phát sinh vụ việc phải giải quyết tranh chấp liên quan đến người lao động.

Tổng số lao động có hợp đồng 1 năm trở lên thời điểm cuối năm 2021 là 308 lao động, giảm khoảng 16% so với đầu năm 2021. Số lượng lao động giảm trong năm 60 lao động, một số nghỉ chế độ và người lao động xin chấm dứt hợp đồng lao động đều xuất phát từ nhu cầu cá nhân.

Chế độ, chính sách đối với người lao động luôn được Ban lãnh đạo Công ty quan tâm, tạo mọi điều kiện để người lao động có việc làm, thu nhập, yên tâm công tác gắn bó với Công ty. Trong giai đoạn không có việc làm, Công ty đã có giải pháp liên hệ với những đơn vị có nhu cầu sử dụng lao động, tổ chức đưa, đón người lao động đi làm tại Công ty Thuốc lá Thăng Long và một số đơn vị khác, tạo điều kiện cho người lao động có thêm việc làm, thu nhập giúp duy trì ổn định bộ khung lao động, chủ động phục vụ cho hoạt động sản xuất của Công ty. Thu nhập bình quân năm 2021 đạt 13,9 triệu đồng/ng/tháng, bằng 163,5% so kế hoạch và bằng 171,6% so CKNT.

### 3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng và địa phương

Công ty xác định mục tiêu phát triển bền vững là quan trọng, trong nhiều năm qua Công ty đã phối hợp với Công ty Liên doanh BAT- Vinataba thực hiện tốt chương trình SRTP (trách nhiệm xã hội trong sản xuất thuốc lá) và STP (sản xuất thuốc lá bền vững) đối với lĩnh vực sản xuất nguyên liệu. Các hoạt động hỗ trợ nông dân vùng nguyên liệu được triển khai hàng năm, bao gồm chuyển giao khoa học kỹ thuật, đầu tư vật tư không thu hồi, đầu tư cải tạo lò sấy nhằm tiết kiệm nhiên liệu, nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng giá trị sản phẩm cho người dân,... Giá ký hợp đồng đầu tư sản xuất và mua nguyên liệu cho người dân được Công ty tính toán trên cơ sở chi phí đầu tư sản xuất của người dân và đảm bảo hiệu quả cho người dân.

Năm 2021, dịch bệnh Covid-19 bùng phát mạnh trên cả nước, hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty gặp nhiều khó khăn, Công ty đã thực hiện tốt trong việc chung tay chống dịch cùng cộng đồng, bao gồm tham gia ủng hộ 2 lần cho Quỹ Vaccine tỉnh Bắc Ninh với tổng số tiền là 100 triệu đồng, tặng quà bằng hiện vật một số trang vật dụng phục vụ phòng chống dịch (*khẩu trang, dung dịch khử khuẩn*) cho các đơn vị thành viên của Tổng công ty thuốc lá Việt Nam, thực hiện tốt các biện pháp về phòng chống dịch, không có phát sinh ca nhiễm bệnh trong năm. Tổng chi phí liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 Công ty thực hiện năm 2021 khoảng 5.689 triệu đồng.

Nộp ngân sách ước thực hiện năm 2021 đạt khoảng 2,5 tỷ đồng,



Nguyễn Chí Thanh